ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ ĐẠI ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1746 /UBND-VHXH V/v rà soát các chỉ số thiếu hụt về dinh dưỡng, nước sinh hoạt, vệ sinh và môi trường của các hộ gia đình nghèo, cận nghèo, mới thoát nghèo thuộc chương trình MTQG giảm nghèo bền vững.	*Đại Đồng, ngày 16 tháng 10 năm 2026*

Kính gửi: Trạm Y tế xã.

Thực hiện Công văn số 6815/SYT-NVY ngày 13/10/2026 của Sở Y tế tỉnh Hưng Yên về việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022–2025; rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027–2030 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ đề nghị của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Hưng Yên về việc rà soát các chỉ số thiếu hụt về dinh dưỡng, nước sinh hoạt, vệ sinh và môi trường của các hộ gia đình nghèo, cận nghèo, mới thoát nghèo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững;

Để kịp thời rà soát, đánh giá, xác định các chỉ số thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản thuộc lĩnh vực y tế đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ mới thoát nghèo trên địa bàn xã, UBND xã yêu cầu Trạm Y tế xã triển khai thực hiện các nội dung sau:

1. Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa – Xã hội và các thôn tổ chức rà soát, đánh giá, xác định các chỉ số thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản thuộc lĩnh vực y tế của các hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ mới thoát nghèo trên địa bàn xã.

2. Thu thập, tổng hợp và xác định đầy đủ các chỉ tiêu theo phụ lục báo cáo kèm theo, gồm:

- Tổng số hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ mới thoát nghèo trên địa bàn; trong đó phân loại cụ thể từng nhóm hộ.

- Số hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo có trẻ em dưới 16 tuổi.

- Số hộ có ít nhất một trẻ em dưới 16 tuổi bị suy dinh dưỡng theo chỉ số chiều cao theo tuổi hoặc cân nặng theo tuổi.

- Số hộ chưa được sử dụng nước sinh hoạt theo quy chuẩn.

- Số hộ không sử dụng nhà tiêu (công trình phụ) hợp vệ sinh, bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn.

- Số hộ không bảo đảm vệ sinh môi trường do không sử dụng dịch vụ thu gom rác thải.

3. Phối hợp với các thôn kiểm tra, đối chiếu thông tin, bảo đảm số liệu đầy đủ, chính xác, phản ánh đúng thực trạng của các hộ thuộc diện rà soát; không bỏ sót đối tượng, không tính trùng hộ.

4. Tổng hợp kết quả rà soát theo đúng biểu mẫu quy định, báo cáo UBND xã (qua Phòng Văn hóa – Xã hội) để tổng hợp, theo dõi và gửi về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Hưng Yên trước ngày 19/10/2026 theo yêu cầu.

UBND xã yêu cầu Trạm Y tế xã nghiêm túc triển khai thực hiện các nội dung trên, bảo đảm tiến độ, chất lượng và tính chính xác của số liệu./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Phòng Văn hóa – Xã hội;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ ĐẠI ĐỒNG THÀNH HƯNG YÊN

Trần Văn Thành

BÁO CÁO CHỈ SỐ THIẾU HỤT DỊCH VỤ CƠ BẢN THUỘC LĨNH VỰC Y TẾ CỦA HỘ NGHÈO, HỘ CẬN NGHÈO VÀ HỘ MỚI THOÁT NGHÈO XÃ/PHƯỜNG: …….

(kèm theo cố văn số: /KSBT-DD-PCBKLN ngày tháng 10 năm 2026 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật)

STT	Nội dung	Số lượng	Tỷ lệ
1	Số hộ nghèo, cận nghèo và mới thoát nghèo của xã		
2	Trong đó: - Hộ nghèo: - Hộ cận nghèo: - Hộ mới thoát nghèo:		
3	Số hộ nghèo, cận nghèo, mới thoát nghèo có trẻ dưới 16 tuổi		
4	Số hộ nghèo, cận nghèo, mới thoát nghèo có ít nhất một trẻ dưới 16 tuổi bị suy dinh dưỡng (chiều cao theo tuổi hoặc cân nặng theo tuổi)		
5	Số hộ nghèo, cận nghèo và mới thoát nghèo chưa được sử dụng nước sinh hoạt theo quy chuẩn		
6	Số hộ nghèo, cận nghèo và mới thoát nghèo không sử dụng nhà tiêu (công trình phụ) hợp vệ sinh bảo đảm tiêu chuẩn quy chuẩn		
7	Số hộ nghèo, cận nghèo và mới thoát nghèo không đảm bảo vệ sinh môi trường (không sử dụng dịch vụ thu gom rác thải)		

...., ngày ... tháng 10 năm 2026

LÃNH ĐẠO DUYỆT

NGƯỜI BÁO CÁO